

Kính thưa Quý Ngai,

Chúng tôi là những người trẻ, người con của những chiến sĩ CSQG, đã chịu đựng hơn 14 năm qua thông gông cùm Công Sản. Hôm nay, đã may mắn thoát được vòng vây cuối cùng của chúng, đến được bên bờ tự do, Trại Ty nam Pulau Bidong, chúng tôi đồng kính gửi đến Quý Ngai nguyện vọng tha thiết của chúng tôi như sau:

Trong những ngày chiến đấu cùng, chung, cha chúng tôi, dù biết rằng thế cuộc có thể đổi thay, nhưng vẫn kiên trì một lòng trung thành với lý tưởng tự do, đứng lại ngăn chặn làn sóng Công sản xâm lăng đất nước chúng tôi, quyết tâm bảo vệ tiền đồn của Thế giới tự do. Nhưng đau thương thay! đất nước chúng tôi đã rơi vào tay loại quỷ đỏ.

Sau ngày 30.4.75, cái ngày đau thương đó, những trại mà bọn Công Sản gán cho "Trại Cải Tạo" nói chung dùng để vạt xác người thân chúng tôi thay trâu bò, trước khi từ gia cội dời, mọc lên khắp nước Việt Nam. Với trò lừa bịp, bọn chúng rêu rao một thời gian ngắn học tập, để gom tất cả vào lò hủy diệt con người, tàn ác hơn cả thời kỳ "Hitler".

Vài năm sau, trước công luận Thế Giới, bọn chúng đã cho phép chúng tôi được gặp người thân. Nhưng chúng tôi đã phải quý lụy trước thủ tục cay nghiệt, mới được gặp mặt người thân, may mắn còn sống sót. Nói đó chúng tôi chỉ còn nhìn thấy những thân xác tiêu tụy. Chúng tôi gặp người thân trong nước mắt, trong đau thương, trong hân thù.

Rồi, với "Chính sách 12 điểm" được bọn Công sản công bố nói rằng: Sau 3 năm cải tạo tiến bộ sẽ được tha về. Một trò bịp bợm khác chúng đưa ra nhằm tạo ảo tưởng, làm điên đi đủ luận và phẫn uất của nhân dân, đồng thời cũng giảm đi sự chú tâm của Thế giới. Rồi chính sách chỉ là sự gian trá, sự lừa đảo, trong muôn vạn sự lừa phỉnh của chúng mà thôi.

Nhưng rồi, sự lừa bịp của chúng cũng đã phải gặp sự áp lực của Thế giới, đặc biệt là Hoa Kỳ, chúng đành nhả giọt cho người thân chúng tôi ra khỏi lao tù. Nhưng chúng tôi còn gì? Người thân chúng tôi chỉ trở về bằng thân xác tiêu tụy và bệnh tật, rồi một số phải ngã gục vì bệnh hiểm nghèo.

Thậm chí người thân trong ngục tù, nơi quê nhà, nhà cửa, tài sản của chúng tôi bị chúng cướp sạch, vạt sạch bằng ngọn tù, bằng thủ đoạn gian xảo, bằng cường bức. Vung kinh tế mới, nói rừng thiêng, nước độc, bằng phỉnh gạt chúng tôi, nói là để đổi lấy sự an toàn cho người thân, bằng bạo lực, để đưa gia đình chúng tôi vào cảnh khốn cùng. Nói đó, người mẹ già những đứa trẻ thơ như chúng tôi tiếp tục ngã gục vì nước độc, vì bệnh hoạn không thuốc men. Một số lớn chịu không nổi trốn về thành phố, sống kiếp lang thang, truân chuyên đường xó chợ sống kiếp kẻ không nhà. Một số còn sót lại thành phố thì cố đổi lấy cuộc sống bằng túi, bằng bì trên vai, sống bằng cách chịu tích thu và trốn chạy, tìm cách buôn bán chui rúc qua ngày, trong vòng kim kẹp của lu không tính người..

Một kế hoạch vô lương khác, cũng được chúng đem ra thi hành, trong mùa đói nham hiểm cướp vợ, cướp con, gây cảnh gia đình ly tán, đau thương chóng mặt. Trường học chỉ còn là nơi để tôn sùng tên khất mầu Hồ chí Minh và chủ nghĩa phi nhân Công sản.. Ngao ngán quá, và thất học là nỗi đau đớn của cuộc đời chúng tôi. Nếu còn cố gắng theo đuổi thì Đại Học là ngưỡng cửa quyết định ngăn chặn năm mong có ngày có lật đổ bạo quyền Công sản.

Lừa phỉnh, trao đổi là bản chất của con đồ Cộng sản Hà Nội. Nếu chúng nhượng bước, phải đổi thay vì thế cũng chúng phải bước. Nhưng mưu đồ độc quyền Đảng trị, hủy diệt mầm mống chống đối để tìm lấy tù do, bọn chúng không bao giờ từ bỏ.

Trong cảnh khốn cùng đó, dù có sai ngay ra đi bán chính thức, để chúng gom vàng, nhưng chúng tôi còn gì để đi, với cái trống vẹt sạch, nhăm đặc biệt vào thanh phần chúng tôi. Hơn nữa danh lòng sao để ra đi, khi người thân còn đang bị đe dọa. Rồi sau đó, bước đi sao được để đảng, khi chúng tôi phải vào tù ngay, nếu chúng bắt gặp chúng tôi hiện diện xa xôi cứ trú.

Bởi nhưng nguyên nhân nêu trên, nên chúng tôi không thể sống với loại quý dữ. Chúng tôi quyết định ra đi để tìm một đời sống trong một thế giới tôn trọng quyền con người. Chúng tôi chấp nhận một sự hy sinh và mất mát to lớn. Chúng tôi chấp nhận những hiểm nguy trên biển cả để đổi lấy một cuộc sống tù do, và chúng tôi đã may mắn thoát khỏi gông cùm của chế độ Cộng sản Việt Nam để tới bên bờ tù do.

Chúng tôi ra đi, mang theo màu sắc của quê hương, của gia đình, nỗi căm hờn của bạn thân, với hoài vọng ở sự tiếp đón trong tình thương cao cả của Thế giới tù do, với sự tin tưởng vào lòng ưu ái và sự thông cảm sâu xa với những mất mát quá lớn lao đã dành cho thanh phần chúng tôi. Dù có ngày 14.3.89, những chắc rằng ngày đó không phải là ngày gây thêm khổ đau cho những kẻ quá nhiều đau khổ.

The Gioi Tu Do, đặc biệt là Chánh phủ Hoa Kỳ, thông cảm với sự đau thương của gia đình chúng tôi, đã hết lòng can thiệp cho chúng, cha và gia đình chúng tôi được ra đi, khi chúng tôi còn kẹt tại quê nhà. Mặc dù việc làm đó Chính Phủ Hoa Kỳ đã tốn rất nhiều công sức và phải đối đầu với sự gian manh của Cộng sản Hà Nội, nhưng chánh phủ Hoa Kỳ không hề từ bỏ quyết tâm nhân đạo của mình.

Vì vậy hôm nay trong trại tỵ nạn này, chúng tôi tin tưởng ở Quý Ngài vui lòng giúp đỡ cho chúng tôi sớm có dịp hội nhập vào cuộc sống bình thường. Thường xót cho cuộc đời của chúng tôi, đã bị dọa dẫm hơn 14 năm qua trong gông cùm của Cộng Sản. Được vạch mặt những trò lừa bịp và sớm có dịp làm thay đổi sự thống trị của bạo quyền Cộng Sản trên quê hương tôi.

Chúng tôi đặt hết vào hy vọng và niềm tin ở sự cứu xét, can thiệp và sự giúp đỡ của chúng Quý Ngài.

Kính don

Chị họ trưởng, chị họ ở tại Bidong.

Lê Thanh Thuận

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vị:

Chúng tôi là thành phần con em của những chiến sĩ Cảnh Sát Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh xương máu trong công vụ, đã tuân tiết hay đại đa số khác đã phải ru thân trong các trại tù khổ sở trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Cộng Sản và hiện đang tạm cư tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gọi đến Quý Vị thành nguyên thủ này, với một tâm lòng khâm thiết, kính xin Quý Vị cầu xin và can thiệp giúp đỡ cho số phận đau thương và hoàn cảnh vô cùng khó khăn của chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vị:

Như Quý Vị đã từng biết, trước 30.4.1975, tất cả cha anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phục vụ, chiến đấu và bảo vệ tích cực cho chính nghĩa tự do tại mảnh đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc bản chất phi nhân của Chủ Nghĩa Cộng Sản, cha anh chúng tôi đã xả thân và cống hiến trọn đời để phục vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiên đàng chống Cộng hủi hiệu trên thế giới tự do ở Đông Nam Châu Á.

Những bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30.4.1975, ngày đen tối, đau thương và bi thảm nhất xảy đến cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã thoả hiệp và ký hiệp định Paris 27.01.1973 và xua quân cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam một cách trái phép, bắt chấp công luận trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "dang tri" trên quê hương Việt Nam. Cha anh chúng tôi đã lần lượt bị chúng thủ tiêu, bắt bớ, giam cầm và đẩy ai vào những địa đàng bí mật. Tang thương và nước mắt đã đầm ướt trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài bịp bợm, gian manh và lật lọng, bọn Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bi học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để trấn an gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đẩy cha anh chúng tôi nơi rừng sâu hoặc đày đọa nơi hang sâu càng thêm bưng bít bao như hình man rợ hay các đơn tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt quệ về sức khỏe và bị thủ tiêu chết trong lao tù.

Kính thưa Quý Vị:

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua rõ ràng trên diện dân Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đày đọa cha anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bên thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là những kẻ "nguy hiểm" đối với chúng. Bọn chúng luôn rình rập, thủ hiểm và đe dọa chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Mọi quyền tự do căn bản đã không còn nữa, đa số chúng tôi đã phải bỏ học, số ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "xấu". Trong học đường, bọn Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về đại tranh giai cấp, cần thủ tị hân, đã phá vỡ thân tự do.

Rang ra 15 năm như thế, chúng tôi vẫn lam lũ đi bên lề cuộc đời, chìm rủa và sinh kế nhọc nhằn song của một kẻ nô lệ. Chúng tôi đã bị chúng xếp vào loại công dân hạng chót trong các tầng xã hội chỉ vì lý lịch gia đình bị gọi là "NGUY". Dựa vào luật lệ sát máu, bọn chúng luôn nhắm đến gia đình chúng tôi như là những mục tiêu để tịch thu nhà cửa, tài sản và đẩy thành phần chúng tôi vào những vùng kinh tế nơi mà tiêu tụy là những nhà tù không tên.

Thưa Quý VI:

Việc duy nhất mà chúng tôi chỉ có thể chọn lựa là sống hay chết! Và không còn con đường nào khác hơn cho chúng tôi là quyết định ra đi vượt biên tìm tự do.

Chúng tôi rất biết trên đồng ruộng chạy bao quyền Công Sản, biết bao cây đang đã rẫy đến đến đập cho thân phận người Việt Nam chúng tôi. Trên biển Đông, trên đất liền, hàng vạn người đã ngã gục trước khi tìm thấy ánh sáng tự do. Mọi đau thương của người tỵ nạn Đông Dương, nhất là thân cảnh chết chóc, đói khát... hạn hán, đã làm oa the giới tại hải ngoại. Nhưng chúng tôi nhất quyết tha chết và hy sinh tất cả chứ không chịu làm kiếp người trâu ngựa trong cái gọi là "Thiên đường Công Sản" đó.

Không ai có thể tượng tượng được tâm trạng của một người phải liệu mình bỏ xu ra đi chỉ vì nơi ấy họ đã bị hành hạ, ngược đãi trên nhiều về cả 2 phương diện tinh thần và vật chất!

Tuy nhiên sự vui mừng của chúng tôi vì đã đến được bên bờ tự do chưa bao lâu thì tất cả chúng tôi phải hoảng mang và kháo kháo cho thân phận của mình vì đã đến sau ngày "cut off" 14.3.1989. Theo đó, tất cả các thuyền nhân Việt Nam đến sau ngày 14.3 đều phải trải qua một cuộc thanh lọc của quốc gia đang cho tạm cư trước khi được công nhận là tỵ nạn chính trị chính thức. Chúng tôi biết rằng chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ với lòng nhân đạo đã cứu mạng và an cần giúp đỡ cho hàng trăm ngàn đồng bào Việt Nam chúng tôi đã đến được đất họ trong suốt hơn 10 năm qua. Nhưng đau xót thay cho số phận của chúng tôi là hiện cuộc thanh lọc đang tiến hành qua chầm và kéo dài thời gian chờ đợi của chúng tôi quá lâu.

Kính thưa Quý VI:

Nay chúng tôi đã đạt thỉnh nguyện thư này với dòng máu mát của những kẻ lạc loài rơi out khi bóng đang ngời cha anh không còn rạo, que hương đất nước đang quan quai bên kia biển mênh mông Công Sản... và từng ngày trong cuộc sống ở đảo Bidong khi cơn này, tâm thân chúng tôi luôn men mồi và cho trong không biết số phận mình sẽ ra sao! chúng tôi còn trẻ, xin hãy cho chúng tôi cơ hội để lập lại cuộc đời vốn đã hoang phí trong 15 năm qua.

Chúng tôi thành khẩn kêu gọi và mong đợi vào sự cứu giúp của chính phủ Hoa Kỳ, quốc gia đã từng bao vệ, ủng hộ và chiến đấu sát cánh với đất nước Việt Nam chúng tôi cũng như với Cao ủy Tỵ nạn Liên Hiệp Quốc và các Tổ chức Nhân Quyền trên thế giới, xin một lần nữa hãy mở rộng vòng tay đón tiếp chúng tôi.

Qua những điều trình bày trên đây, chúng tôi kiên nghị đến Quý VI những điều sau đây:

1/ Xin can thiệp và giúp đỡ để được thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được xét duyệt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được sớm định cư tại các nước tự do để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí quá lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin chân thành cảm tạ quý vị.

PULAU BIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Đại diện ký tên

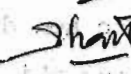
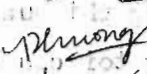
Chiko, tribo
Le thanh Thuy Chi Hoi Oib-tai Bido.

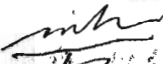
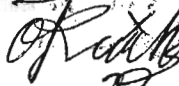
* DANH SÁCH CON EM CƯU CANH SÁT QUỐC GIA

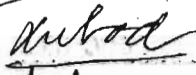
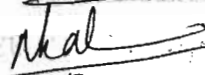
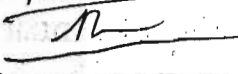
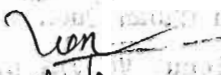
MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN BCH/CSQG Binh Dinh / chết trái cai tạo
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAM BCH/CSQG Khanh Hoa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chuyền Tuồng TRAN VAN HAI cựu Tư Lệnh CSQG / tù sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN BTL/CSQG / chết trái cai tạo
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG BCH/CSQG Gia Dinh / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG BCH/CSQG Gia Dinh / tù trần 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Đại úy PHAM VAN HO BCH/CSQG Bien Hoa / chết trái cai tạo
MC.381 NGUY TUAN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU BCH/CSQG Quang Ngai / chết trần 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH BCH/CSQG Cau Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN BCH/CSQG Darlac / chết trái cai tạo
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU BCH/CSQG Ba Xuyen / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO BTL/CSQG / chết trái cai tạo
MC.408 HOANG THI NGOC DIEP	"	Đại úy HOANG TINH KHUE BCH/CSQG Khu 4 / chết trái cai tạo
MC.420 NGUYEN VAN HEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM BCH/CSQG Bien Hoa / mất tích trái cai tạo
MC.424 NGUYEN KIM YEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC BCH/CSQG Gia dinh/chết tù trái cai tạo
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA BCH/CSQG Thu Do / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT BCH/CSQG Phuoc Long / chết năm 1974.

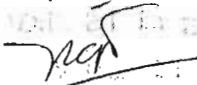
1. MC. 574 NGUYỄN - CÔNG - THỨC
2. MC. 370 ĐINH - VĂN - KHÁNH
3. MC. 408 TRẦN - VIỆT - THÁI
4. MC. 432 VÕ - THỊ - THU - PHƯƠNG
5. MC. 450. LÊ - THÀNH - LÂM
6. MC. 364 NGÔ - THANH - MINH
7. MC. 501 PHẠM - NGỌC - ANH
8. MC. 381 NGUYỄN - TUẤN - VŨ
9. MC. 476 NGUYỄN - THỊ - CẨM - THANH
10. MC. 478 ĐẶNG - XUÂN - HOA
11. MC. 332 TRIỀU - CẨM - NHẬT
12. MC. 350 PHẠM - THỊ - NGỌC
13. MC. 375 ĐÀO - VĂN - TIẾN
14. MC. 404 NGUYỄN - CÔNG - KHANH
15. MC. 408 HOÀNG - THỊ - NGỌC - DIỆP
16. MC. 420 NGUYỄN - VĂN - HIẾN
17. MC. 424 NGUYỄN - CẨM - YẾN
18. MC. 436 NGUYỄN - XUÂN - HÒA
19. MC. 522 NGUYỄN - THỊ - DUNG
20. MC. 538 PHẠM - THANH - LÊ
21. MC. 553 NGUYỄN - THỊ - CIEU - TRANG

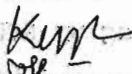
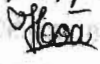







* DANH SÁCH CON EM CANH SÁT QUỐC GIA:

1/ MC.352	TA TRUC NHAN	cha	Thieu Uy TA MINH PHUONG BCH/CSQG Phong Dinh (6nam)
2/ MC.352	NGUYEN CONG TRU	"	Thieu Uy NGUYEN XUAN LUONG BTL/CSQG (con trong trai c/ta
3/ MC.356	NGUYEN THI NAM	"	Dai uy NGUYEN VAN HAI BCH/CSQG Q.7 (6nam 3 tháng)
4/ MC.357	HUYNH NGOC HIEN	"	Thieu ta HUYNH NGOC THINH BCH/CSQG Sa Dec (trong trai CT
5/ MC.358	NGUYEN THANH HUNG	"	Thieu Uy NGUYEN TAN PHAT BCH/CSQG Q.6 (5nam 2 tháng)
6/ MC.367	NGUYEN THI THUNG	CHONG	Thieu Ta NGUYEN XUAN TĐ Biệt phái Phu Tong Uy Don Van (8 nam - chết)
7/ MC.372	NGUYEN THI LAN CHI	cha	Dai uy NGUYEN CONG LUAN BCH/CSQG Tuy Hoa (6nam 9 tháng)
8/ MC.372	NGUYEN NGOC DUNG	"	Trung uy NGUYEN NGOC THOI BCH/CSQG Gia dinh (5nam 2 tháng)
9/ MC.372	NGUYEN THI ANH KIM	chong	Dai uy TRAN VAN TAI BCH/CSQG (9 nam)
10/ MC.381	NGUYEN MANG THO	CHA	Trung uy đ.յըն ման 7ւթ ԵԿԿԱՆ Զին Կոմ (5 nam)
11/ MC.388	TANG THI KEN	chong	Trung uy DUONG VAN QUY BCH/CSQG Kien Hoa (6nam 8 tháng ;
12/ MC.392	NGUYEN THI THINH	cha	Thieu uy NGUYEN DINH NHA BTL/CSQG (5nam 7 tháng)
13/ MC.392	TRAN THI ANH LINH	"	Thieu uy TRAN CONG HIEN BCH/CSQG Chuong Thien (8 nam)
14/ MC.392	PHAM BINH CHUONG	"	Trung si I PHAM BINH VAN BTL/CSQG (3 nam)
15/ MC.394	PHAM CHAU THANH	"	Trung si I PHAM XUAN HUYEN BTL/CSQG (7 nam 3 tháng)
16/ MC.404	LE VAN TRUNG	"	Thuong si LE VAN RAN BCH/CSQG Tuyen Duc (5nam 3 tháng)
17/ MC.404	LY NGOC ANH	chong	Dai uy TRAN MINH QUYEN BCH/CSQG Q.I (9 nam 8 tháng)
18/ MC.407	DINH TIEN THANH	cha	Trung si I DINH VAN PHU BCH/CSQG Q.I (5nam)
19/ MC.411	NGUYEN THAI HA	"	Thieu ta NGUYEN THAI SANG BTL/CSQG (6nam 5 tháng)
20/ MC.415	NGUYEN BA HAI LONG	"	Thuong si NGUYEN BA PHAN BD 222/CSDC (5nam 3 tháng)
21/ MC.423	LE THI NGOC EM	"	Thieu uy LE VAN CHANH BCH/CSQG Do Thanh (5nam 5 tháng)
22/ MC.430	TRAN NGOC OANH	"	Dai uy TRAN NGOC DA BCH/CSQG Q.3 (3nam)
23/ MC.442	TONG THI KIM PHUONG	"	Binh II TONG VAN DAY BCH/CSQG HinhcTuy (5 nam)
24/ MC.449	PHAM VAN DUC	"	Thieu uy PHAM VAN TRIEU THTL/CSQG Rach Dua (5nam 6 tháng)
25/ MC.450	NGUYEN THI THANH TU	"	Thuong si NGUYEN VINH THIET BCH/CSQG Phuoc Tuy (5nam 9thg)
26/ MC.451	NGUYEN THI BACH PHUONG	"	Thuong si NGUYEN THANH BUI BCH/CSQG Da nang (8nam 9 tháng)
27/ MC.453	QUACH THI HOA	"	Thieu uy QUACH UT BCH/CSQG Q.I (3 nam)
28/ MC.456	HO QUOC TUAN	"	Thieu Ta HO VAN KHUE BCH/CSQG Khu II (4 nam 5 tháng) chết
29/ MC.461	TRAN T TUYET THO	"	Thieu Ta TRAN VAN CU BTL/CSQG (7nam 6 tháng)
30/ MC.475	NGUYEN THI TUYET	"	Trung si NGUYEN VAN HIEN BCH/CSQG Long Khanh (5nam 3 thg)
31/ MC.478	DINH VUMINH ANH	"	Trung si I DINH QUANG HAN BCH/CSQG Binh Duong (5nam 10thg)
32/ MC.479	HUYNH T HICH LAN	"	Trung si I HUYNH NGOC THANH BCH/csqg Ba xuyen (3 nam)
33/ MC.479	NGUYEN DUY HAI	"	Trung si DANG CONG THANH BCH/CSQG Sa dec (3 nam)
34/ MC.480	LE THI SANG	chong	Dai uy TRAN TRUNG LIEM BCH/CSQG Chau Doc (5nam 6 tháng)
35/ MC.485	DAO THANH PHONG	cha	Thieu Uy DAO VAN QUANG BCH/CSQG Phu Yen (3nam 8 tháng)
36/ MC.494	TRAN VAN MINH	"	Trung uy TRAN VAN PHUC Biệt phái Tong Thong Phu (5nam 7thg)
37/ MC.494	NGUYEN THI KIEU	chong	Thieu uy TRIEU VAN NHANH BCH/CSQG Tay Ninh (5nam 7 tháng)

1. IF 500 112 3740 0 0 0 0

2. *Trin.*
3. *ngai*
~~4. *Trin.* S 4~~
~~5. *Uukui* S 5~~
~~6. *W.* S 6~~
~~7. *Nli* S 7~~

[Handwritten signature]

No. 9

[Handwritten signature]

S670

12 Apr 11
Thurs
nhho
Stak 30⁵; 18
14

15 Chen
16 Tray
17 But
18 Chen

longer than
he

4/23
Joke 23
24
Tw. 25

27
26
30

June 31
com
June 34 July 3

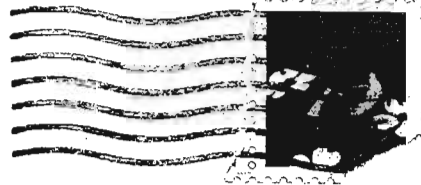
35
 36
 37

43/ nom

myb 38
cha 39
int 40
thout 41
stun 42

me 44
me 45
me 46
me 47
me 48
me 49
me 50
me 51
me 52
me 53
me 54
me 55
me 56
me 57
me 58
me 59
me 60
me 61

Mr. LAM



HOANG DIEM LONG

RR2 . BOX . 63K

BARRE NICOLL ROAD . 01005.

P.O. BOX . 5435 ARLINGTON

VA . 22205 - 0635